

**TÒA ÁN QUÂN SỰ KHU VỰC
QUÂN CHỦNG HẢI QUÂN**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 01/2023/HS-ST

Ngày 16-02-2023

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN QUÂN SỰ KHU VỰC QUÂN CHỦNG HẢI QUÂN

Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: 1// Phạm Thị Thanh Thủy.

Các Hội thẩm quân nhân:

2// Lê Văn Thành;

2// Lê Vũ Trung.

Thư ký phiên tòa: 2/ Nguyễn Văn Linh, Thư ký Tòa án quân sự Khu vực Quân chủng Hải quân.

Đại diện Viện kiểm sát quân sự khu vực 1 Quân chủng Hải quân tham gia phiên tòa:

2// Nguyễn Thăng Bình, Kiểm sát viên;

2// Ngô Văn Tú, Kiểm sát viên.

Ngày 16 tháng 02 năm 2023, tại Hội trường Trại tạm giam Quân khu 3, Tòa án quân sự khu vực Quân chủng Hải quân xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 03/2022/TLST-HS ngày 06 tháng 12 năm 2022, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 01/2023/QĐXXST-HS ngày 03 tháng 02 năm 2023, đối với các bị cáo:

Đỗ Trung H, tên gọi khác: Không; sinh ngày 08 tháng 8 năm 1998 tại phường QY, thị xã QY, tỉnh QN; nơi cư trú: Phường YG, thị xã QY, tỉnh QN; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ văn hóa: 12/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Đỗ Xuân T1 và bà Phạm Thị VA; vợ, con: Chưa có; tiền án: Không; tiền sự: Ngày 14/6/2022 bị Công an tp. HP, tỉnh QN ra quyết định xử phạt vi phạm hành chính số 232/QĐ-PHC về hành vi cố ý gây thương tích và cố ý làm hư hỏng tài sản cá nhân; nhân thân: Chưa bị kết án, xử lý kỷ luật lần nào; bị tạm giữ từ ngày 16/8/2022 đến ngày 24/8/2022, tạm giam từ ngày 24/8/2022 đến nay, hiện đang bị tạm giam tại Trại tạm giam Quân khu 3; có mặt.

Kiều Viết Đ, tên gọi khác: Không; sinh ngày 28 tháng 9 năm 1997, tại xã CN, huyện DT, tỉnh HN; nơi cư trú: Phường BC, thành phố HL, tỉnh QN; Cấp bậc, chức vụ, đơn vị khi phạm tội: 1/ QNCN, Nhân viên, Tổ TN, Phân xưởng VT,

Nhà máy C, Cục KT Hải quân; trình độ văn hóa: 12/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Kiều Viết Ch và bà Đỗ Thị H1; vợ, con: Chưa có; tiền án: Không; tiền sự: Không; nhân thân: Chưa bị kết án, xử lý hành chính lần nào, ngày 20/12/2019 bị xử lý kỷ luật bằng hình thức Cảnh cáo về hành vi vắng mặt tại đơn vị quá 24 giờ không có lý do; bị tạm giữ từ ngày 16/8/2022 đến ngày 24/8/2022, tạm giam từ ngày 24/8/2022 đến nay, hiện đang bị tạm giam tại Trại tạm giam Quân khu 3; có mặt.

- *Người làm chứng:*

1. Phạm Thị Ngọc B, vắng mặt;
2. Chu Thị Thu Th, vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 19 giờ ngày 15/8/2022, Đỗ Trung H và Kiều Viết Đ bắt đầu làm việc tại quán bar FC (Kiot C1, Công viên SW, phường BC, tp. HL, tỉnh QN), trong lúc dọn dẹp tại quán bar H nhặt được một túi ma túy Ketamine nên H rủ Đ sử dụng. Đ đồng ý, cả hai người đi vào nhà vệ sinh nam của quán để sử dụng ma túy. Tại đây, H lấy tờ tiền mệnh giá 2.000 đồng và đổ một phần ma túy lên tờ tiền (số ma túy còn lại nhét vào túi quần) rồi dùng bật lửa đánh nhuyễn ma túy, kẻ thành hai đường. Đ lấy tờ tiền của mình, mệnh giá 10.000 đồng rồi cuộn thành ống hút đưa cho H. H dùng ống hút này hút một đường ma túy rồi đưa cho Đ sử dụng hút đường ma túy còn lại.

Sử dụng ma túy xong, H và Đ tiếp tục làm việc tại quán. Đến khoảng 02 giờ 00 phút ngày 16/8/2022 hết ca làm việc, H cùng Đ, Phạm Thị Ngọc B, Vũ Minh T (đều là nhân viên của quán) rủ nhau đi ăn đêm và hát karaoke. Trong khi hát thì H liên lạc và rủ Chu Thị Thu Th đến hát cùng. Đến khoảng 06 giờ 00 phút, hát xong H rủ mọi người về phòng ở của mình (phòng 214, khách sạn P thuộc phường BC, tp. HL, tỉnh QN) để sử dụng bóng cười. Mọi người đều đồng ý, do Th phải về đưa con đi học nên nói là sẽ đến sau. H đưa mọi người về phòng ở của mình, sau đó một mình đi tìm và đặt mua khí cười rồi quay về. Khi về đến phòng, H lấy trong túi quần ra túi ma túy Ketamine (số ma túy còn lại trước đó) đưa cho Đ và chỉ đạo cho Đ đánh nhuyễn ra để mọi người sử dụng. Đ cầm túi ma túy rồi đổ ma túy lên chiếc đĩa sứ hình tròn có sẵn trong phòng và dùng thẻ nhựa màu trắng do H đưa cho để đánh nhuyễn ma túy, chia ma túy thành nhiều đường nhỏ. Đ lấy ống hút được cuộn bằng tờ tiền mệnh giá 10.000 đồng có sẵn trong phòng sử dụng một đường ma túy, rồi Đ bê đĩa ma túy để T và B mỗi người sử dụng một đường ma túy. Đ đặt đĩa ma túy xuống bàn, H đến tự cầm đĩa ma túy lên và sử dụng, rồi H tiếp tục bê đĩa ma túy để T và B mỗi người sử dụng thêm một đường ma túy. Sau đó, cả nhóm nằm nghe nhạc và ngủ. Khi người đàn ông mang bình

khí cười đến giao, H trả tiền nhưng không sử dụng luôn mà chờ Th đến để cùng nhau sử dụng.

Đến khoảng 07 giờ 30 phút, Th đến khách sạn P thì H xuống đón và đưa Th lên phòng 214. Vào trong phòng, Th thấy có ma túy Ketamine trên đĩa nên tỏ ý muốn sử dụng, thấy vậy Đ cầm đĩa lên để Th tự cầm ống hút sử dụng một đường ma túy. Th sử dụng ma túy xong thì cả nhóm cùng nhau hít khí cười, ngồi chơi và ngủ tại phòng. Đến khoảng 10 giờ 30 phút cùng ngày tổ công tác của Đội cảnh sát điều tra tội phạm về ma túy Công an tp. HL, tỉnh QN phối hợp Công an phường BC, tp. HL, tỉnh QN đến kiểm tra nhân khẩu tại phòng 214 khách sạn P thì phát hiện nhóm của H có dấu hiệu sử dụng trái phép chất ma túy. Lực lượng Công an đã lập biên bản thu giữ các đồ vật liên quan và đưa Đ, H, T, B, Th về Công an tp. HL, tỉnh QN để làm rõ sự việc.

Tại phiên tòa, các bị cáo khai nhận hành vi phạm tội của mình, phù hợp với nội dung nêu trên.

Người làm chứng Phạm Thị Ngọc B có lời khai tại Cơ quan Điều tra: Khoảng 06 giờ 30 phút ngày 16/8/2022, tôi cùng H, Đ, T đến phòng ở của H là phòng 214, khách sạn P, tại đây H có lấy trong người túi Ketamine đưa cho Đ và bảo Đ đánh nhuyễn cho mọi người cùng sử dụng. Anh Đ đổ ma túy ra đĩa và dùng thẻ nhựa màu trắng do H đưa để đánh nhuyễn ma túy rồi tự sử dụng một đường ma túy. Sau đó anh Đ cầm đĩa ma túy để tôi và T cầm ống hút để mỗi người hít một đường ma túy. Chúng tôi sử dụng xong, anh H đến cầm đĩa ma túy và tự sử dụng, rồi anh H cầm đĩa ma túy để tôi và T mỗi người tiếp tục sử dụng một đường ma túy. Khoảng 07 giờ 30 phút thì chị Th đến, thấy trong phòng có ma túy chị Th nói muốn thử sử dụng ma túy. Lúc này, anh Đ cầm đĩa ma túy, chị Th cầm ống hút sử dụng một đường ma túy. Sau đó chúng tôi cùng hít khí cười và đi ngủ. Khi anh Đ và anh H mời tôi sử dụng ma túy, tôi đều đồng ý và tự nguyện sử dụng. Tôi không phải đóng góp gì cho anh H cũng như anh H không yêu cầu chúng tôi đóng góp gì khi sử dụng ma túy.

Người làm chứng Chu Thị Thu Th có lời khai tại Cơ quan Điều tra: Khoảng 05 giờ 30 phút ngày 16/8/2022, tôi đến quán karaoke Tuổi trẻ và cùng hát với Đ, H, T, B. Đến khoảng 06 giờ 00 phút chúng tôi hát xong thì H rủ tôi và cả nhóm cùng về phòng ở của H để sử dụng bóng cười. Do phải về đưa con đi học nên tôi có nói với cả nhóm là tôi sẽ đến sau. Đến khoảng 07 giờ 30 phút tôi đến khách sạn P thì anh H xuống đón và đưa tôi lên phòng ở của H. Khi vào phòng tôi thấy có một đĩa trắng, trên đĩa có ma túy Ketamine, do tò mò nên tôi nói là muốn thử một tí ma túy. Lúc này thì Đ cầm đĩa ma túy lên để tôi cầm ống hút và hít một đường ma túy. Sử dụng ma túy xong tôi thấy khó chịu và vào nhà vệ sinh nôn. Khi nôn xong, tôi ra ngoài cùng cả nhóm sử dụng khí cười và ngủ tại phòng. Đến khoảng 10 giờ 30 phút thì có lực lượng Công an đến phòng để kiểm tra và đưa chúng tôi về Công an tp. HL để giải quyết.

Quá trình kiểm tra, Công an tp. HL, tỉnh QN đã lập Biên bản kiểm tra và thu giữ vật chứng vào hồi 10 giờ 55 phút ngày 16/8/2022 tại khách sạn P thuộc

BC, tp. HL, tỉnh QN, thu giữ những đồ vật, tài liệu sau: Thu tại gầm bàn, cạnh đầu giường ngủ 01 đĩa sứ hình tròn màu trắng, trên bề mặt có chứa chất bột màu trắng. Thu trên bề mặt đĩa sứ 01 thẻ nhựa màu trắng, 01 ống hút được cuộn bằng tờ tiền polime mệnh giá 10.000 đồng. Thu giữ trong phòng 01 loa màu đen; 01 máy tính xách tay màu đen nhãn hiệu Dream Pro; 01 đèn nhấp nháy; 01 bàn đánh nhạc (DJ) màu đen.

Theo Kết luận giám định số 1344/KL-KTHS ngày 21/8/2022 của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh QN kết luận: Chất bột màu trắng trên mặt đĩa sứ hình tròn màu trắng thu tại gầm bàn, cạnh đầu giường ngủ trong phòng 214 khách sạn P ngày 16/8/2022 là ma túy; loại: Ketamine; Khối lượng 0,073g (sau khi giám định còn lại là 0,02g).

Tại Kết luận giám định số 1346/KL-KTHS ngày 22/8/2022 của Phòng Kỹ thuật hình sự, Công an tỉnh QN kết luận: Tìm thấy chất ma túy Ketamine trong mẫu nước tiểu của Đỗ Trung H, Kiều Viết Đ, Phạm Thị Ngọc B, Chu Thị Thu Th, Vũ Minh T gửi giám định.

Tại Cáo trạng số 01/CT-VKS1 ngày 05/12/2022 của Viện kiểm sát quân sự khu vực 1 Quân chủng Hải quân, truy tố Đỗ Trung H về tội “Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy” theo điểm a, b khoản 2 Điều 255 Bộ luật Hình sự; Kiều Viết Đ về tội “Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy” theo điểm b khoản 2 Điều 255 Bộ luật Hình sự.

Tranh luận tại phiên tòa, Kiểm sát viên giữ nguyên quan điểm truy tố đối với các bị cáo Đỗ Trung H và Kiều Viết Đ. Trên cơ sở phân tích nội dung vụ án, tính chất và hậu quả của vụ án đối với xã hội, các tình tiết định tội, định khung hình phạt, nhân thân và tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự của các bị cáo, Kiểm sát viên đề nghị Hội đồng xét xử:

Về hình sự: Tuyên bố bị cáo Đỗ Trung H, Kiều Viết Đ phạm tội “Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy”; Áp dụng điểm a, b khoản 2 Điều 255; khoản 1, khoản 3 Điều 17, khoản 1 Điều 38; Điều 58, điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự xử phạt bị cáo Đỗ Trung H từ 07 năm 06 tháng đến 08 năm tù; Áp dụng điểm b khoản 2 Điều 255; khoản 1, khoản 3 Điều 17, khoản 1 Điều 38; Điều 58, điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự xử phạt bị cáo Kiều Viết Đ từ 07 năm đến 07 năm 06 tháng tù.

Về xử lý vật chứng: Áp dụng điểm a, c khoản 1 Điều 47 Bộ luật Hình sự; điểm a, c khoản 2 Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự tịch thu, tiêu hủy: 0,02g loại ma túy Ketamine còn lại sau khi giám định; 01 (một) đĩa sứ màu trắng, hình tròn đường kính 25,5cm; 01 (một) vỏ túi nilon; 01 (một) thẻ nhựa màu trắng; Áp dụng điểm a khoản 1 Điều 47 Bộ luật Hình sự; điểm a khoản 2 Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự tịch thu sung vào ngân sách Nhà nước: 01 (một) tờ tiền mệnh giá 10.000 đồng; Áp dụng điểm a khoản 3 Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự trả lại cho Đỗ Trung H: 01 (một) máy tính xách tay màu đen nhãn hiệu Dream Pro; 01 (một) loa màu đen; 01 (một) bàn đánh nhạc (DJ) màu đen; 01 (một) đèn nhấp

nháy; 01 (một) điện thoại di động đã qua sử dụng nhãn hiệu Iphone 11 Promax vỏ màu xanh, lắp sim thuê bao 0859992388; Trả lại cho Kiều Viết Đ 01 (một) điện thoại di động đã qua sử dụng nhãn hiệu Iphone XS max vỏ màu vàng lắp sim thuê bao 0879110636.

Các bị cáo không có ý kiến tranh luận gì.

Lời nói sau cùng, các bị cáo đều rất ân hận về hành vi phạm tội của mình và xin Hội đồng xét xử giảm nhẹ hình phạt.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan Điều tra hình sự khu vực 1 Quân chủng Hải quân, Điều tra viên; Viện kiểm sát quân sự khu vực 1 Quân chủng Hải quân, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, các bị cáo và những người tham gia tố tụng khác không có người nào có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Như vậy, có cơ sở để khẳng định các hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Tại phiên tòa hôm nay, các bị cáo đã khai nhận hành vi phạm tội của mình như nội dung bản Cáo trạng đã nêu và phù hợp với các tài liệu, chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án, thể hiện: Tối ngày 15/8/2022 tại quán bar FC thuộc Kiot C1, công viên SW, phường BC, tp. HL, tỉnh QN sau khi nhặt được ma túy Ketamine H đã rủ Đ sử dụng. H tự mình đánh nhuyễn và chia ma túy thành hai đường sau đó cùng với Đ mỗi người sử dụng một đường ma túy. Số ma túy còn lại H cất vào người. Đến khoảng 06 giờ 00 phút ngày 16/8/2022, sau khi ăn đêm và hát karaoke xong thì H rủ Đ, T, B, Th về phòng ở của mình là phòng 214, khách sạn P thuộc BC, HL, QN để chơi và sử dụng khí cười. Tuy nhiên, khi về phòng của mình H đã khởi xướng và đưa số ma túy còn lại nhặt được trước đó, cung cấp thẻ nhựa, chỉ đạo Kiều Viết Đ đánh nhuyễn ma túy, rồi tự mình sử dụng ma túy, sau đó bê đĩa ma túy cho B, T sử dụng. Kiều Viết Đ sau khi nhận túi ma túy, thẻ nhựa từ H thì Đ đổ ma túy ra đĩa và đánh nhuyễn, chia nhỏ ma túy trên đĩa rồi Đ sử dụng ma túy, sau đó bê đĩa ma túy cho B, T, Th sử dụng ma túy.

Theo Kết luận giám định số 1344/KL-KTHS ngày 21/8/2022 của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh QN kết luận: Chất bột màu trắng trên mặt đĩa sứ hình tròn màu trắng thu tại gầm bàn cạnh đầu giường ngủ trong phòng 214 khách sạn P ngày 16/8/2022 là ma túy; loại: Ketamine; Khối lượng 0,073gam (sau khi giám định còn lại 0,02gam).

Tại Kết luận giám định số 1346/KL-KTHS ngày 22/8/2022 của Phòng Kỹ thuật hình sự, Công an tỉnh QN kết luận: Tìm thấy chất ma túy Ketamine trong mẫu nước tiểu của Đỗ Trung H, Kiều Viết Đ, Phạm Thị Ngọc B, Chu Thị Thu Th, Vũ Minh T gửi giám định.

Theo quy định tại STT 35, Danh mục III ban hành kèm theo Nghị định số 73/2018/NĐ-CP ngày 15/5/2018 của Chính phủ, quy định các danh mục chất ma túy và tiền chất (Nay là STT 40, Danh mục III ban hành kèm theo Nghị định số 57/2022/NĐ-CP ngày 25/8/2022 của Chính phủ quy định các danh mục chất ma túy và tiền chất) thì Ketamine là chất ma túy chỉ được dùng trong nghiên cứu, kiểm nghiệm, giám định, điều tra tội phạm hoặc trong lĩnh vực y tế, thú y và việc kiểm soát các hoạt động hợp pháp phải được thực hiện theo quy định của cơ quan có thẩm quyền.

Từ những phân tích, đánh giá nêu trên, Hội đồng xét xử thấy hành vi của các bị cáo Đỗ Trung H, Kiều Viết Đ đã đủ yếu tố cấu thành tội: “Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy”. Các bị cáo đã tổ chức cho 03 người khác cùng các bị cáo sử dụng ma túy trái phép, nên phải chịu trách nhiệm hình sự thuộc tình tiết định khung là “Đối với 02 người trở lên” theo quy định tại điểm b khoản 2 Điều 255 Bộ luật Hình sự. Riêng bị cáo Đỗ Trung H đã 02 lần tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy nên phải chịu trách nhiệm hình sự thuộc tình tiết định khung là “Phạm tội 02 lần trở lên” theo quy định tại điểm a khoản 2 Điều 255 Bộ luật Hình sự. Cáo trạng của Viện kiểm sát quân sự khu vực 1 Quân chủng Hải quân truy tố đối với các bị cáo là có căn cứ.

[3] Tính chất, mức độ nguy hiểm cho xã hội của hành vi phạm tội mà các bị cáo gây ra là rất nghiêm trọng. Hành vi phạm tội của các bị cáo đã trực tiếp xâm phạm đến chế độ thống nhất quản lý của Nhà nước đối với các chất ma túy, xâm phạm trật tự an toàn xã hội, làm lan tràn tệ nạn ma túy trên địa bàn thành phố HL và xâm phạm sức khỏe cũng như sự phát triển bình thường giống nòi của dân tộc, đã làm cho một bộ phận thanh thiếu niên suy đồi phẩm chất, lối sống. Đây là loại tội phạm gây nguy hại lớn, là một trong những nguyên nhân làm phát sinh tệ nạn xã hội, là mầm mống phát sinh nhiều loại tội phạm khác, vì vậy phải xử lý nghiêm các bị cáo để răn đe, giáo dục, phòng ngừa chung.

Hành vi thực hiện tội phạm của các bị cáo thuộc trường hợp đồng phạm gián đơn. Các bị cáo không phân công vai trò hay thỏa thuận trước về cách thức thực hiện tội phạm. Do vậy, các bị cáo phải chịu trách nhiệm tương ứng với vai trò đồng phạm của mình. Bị cáo Kiều Viết Đ là người thực hành tích cực, trực tiếp xào nhuỷen ma túy, sử dụng ma túy và cầm đĩa có ma túy để T, B, Th sử dụng ma túy. Bị cáo Đỗ Trung H là người tổ chức, người cung cấp ma túy, cung cấp thẻ nhựa để Đ đánh nhuỷen ma túy, sử dụng ma túy và cầm đĩa có ma túy để T, B sử dụng, H còn sử dụng chỗ ở của mình để cùng với cả nhóm sử dụng ma túy nên bị cáo H phải chịu trách nhiệm hình sự cao hơn bị cáo Đ.

[4] Về tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự và hình phạt đối với các bị cáo: Các bị cáo chưa bị kết án lần nào, không có tình tiết tăng nặng

trách nhiệm hình sự. Trong quá trình điều tra và tại phiên tòa, các bị cáo có thái độ thành khẩn khai báo nên các bị cáo được hưởng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự “Người phạm tội thành khẩn khai báo” tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự.

Đối với bị cáo Đỗ Trung H, gia đình bị cáo H có ông nội Đỗ Minh T2 là thương binh hạng 3/4, được Nhà nước tặng Huân chương Kháng chiến chống Mỹ hạng Nhì; Bà nội Trần Thị C2 được Nhà nước tặng Huân chương Kháng chiến chống Mỹ hạng Nhì; Ông ngoại Phạm Quang D là thương binh hạng 4/4. Đây không phải là tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự theo quy định tại Điều 51 Bộ luật Hình sự. Nhưng Hội đồng xét xử sẽ xem xét khi lượng hình cho bị cáo H.

Xét toàn diện nội dung vụ án, các bị cáo được hưởng 1 tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự theo quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự, không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự. Nhưng hành vi phạm tội của các bị cáo là rất nghiêm trọng, ảnh hưởng nhiều mặt của đời sống xã hội, xử lý hậu quả lâu dài và nặng nề. Vì vậy, Hội đồng xét xử xét thấy, cần phải cách ly các bị cáo ra khỏi xã hội một thời gian nhất định để các bị cáo có điều kiện, tu dưỡng, rèn luyện trở thành người có ích cho xã hội sau này.

[5] Hình phạt bổ sung: Xét hoàn cảnh gia đình, tính chất của vụ án. Hội đồng xét xử xét thấy không cần áp dụng hình phạt bổ sung đối với các bị cáo.

[6] Xử lý vật chứng:

Đối với 0,02g (không thấy không hai gam) ma túy Ketamine là vật chứng của vụ án. Đây là vật Nhà nước cấm lưu hành nên theo quy định tại điểm c khoản 1 Điều 47 Bộ luật Hình sự, điểm a khoản 2 Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự phải tịch thu, tiêu hủy số ma túy này.

Đối với 01 đĩa sứ màu trắng, 01 vỏ túi nilon, 01 thẻ nhựa màu trắng. Đây là dụng cụ mà các bị cáo sử dụng trong quá trình tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy, là vật chứng của án nhưng xét không còn giá trị sử dụng nên theo điểm a khoản 1 Điều 47 Bộ luật Hình sự; điểm a, c khoản 2 Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự tịch thu, tiêu hủy những vật này.

Đối với 01 tờ tiền mệnh giá 10.000 đồng được cuộn thành ống hút các bị cáo đã dùng để hút ma túy, là vật chứng của vụ án. Căn cứ điểm a khoản 1 Điều 47 Bộ luật Hình sự, điểm a khoản 2 Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự tịch thu sung vào ngân sách Nhà nước tờ tiền này.

Đối với 01 máy tính xách tay màu đen nhãn hiệu Dream Pro; 01 loa màu đen; 01 bàn đánh nhạc (DJ) màu đen; 01 đèn nhấp nháy biểu tượng hình siêu nhân; 01 điện thoại di động đã qua sử dụng nhãn hiệu Iphone 11 Promax vỏ màu xanh, lắp sim thuê bao 0859992388. Những vật này là tài sản cá nhân của bị cáo Đỗ Trung H, không liên quan đến vụ án nên trả lại cho bị cáo H. Đối với 01 điện thoại di động đã qua sử dụng nhãn hiệu Iphone XS max vỏ màu vàng, lắp sim thuê bao 0879110636 là tài sản cá nhân của bị cáo Kiều Viết Đ, không liên quan

đến hành vi phạm tội nên trả lại cho bị cáo Đ. Căn cứ điểm a khoản 3 Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự trả lại những tài sản này cho Đỗ Trung H và Kiều Viết Đ.

[7] Về án phí: Căn cứ quy định tại khoản 2 Điều 135, khoản 2 Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự; Luật phí và lệ phí số 97/2015/QH13 ngày 25/11/2015 của Quốc hội; Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội, quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án, các bị cáo Đỗ Trung H, Kiều Viết Đ mỗi bị cáo phải chịu 200.000 (hai trăm nghìn) đồng án phí hình sự sơ thẩm.

Vì các lẽ trên, căn cứ vào điểm g khoản 2 Điều 260 Bộ luật Tố tụng hình sự;

QUYẾT ĐỊNH:

1. Về hình sự:

Tuyên bố bị cáo Đỗ Trung H, Kiều Viết Đ phạm tội “Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy”;

Áp dụng điểm a, b khoản 2 Điều 255; khoản 1, khoản 3 Điều 17; khoản 1 Điều 38; Điều 58, điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự xử phạt bị cáo Đỗ Trung H 07 (bảy) năm 06 (sáu) tháng tù, thời hạn chấp hành hình phạt tù được tính từ ngày bị tạm giữ ngày 16 tháng 8 năm 2022.

Áp dụng điểm b khoản 2 Điều 255; khoản 1, khoản 3 Điều 17; khoản 1 Điều 38; Điều 58, điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự xử phạt bị cáo Kiều Viết Đ 07 (bảy) năm tù, thời hạn chấp hành hình phạt tù được tính từ ngày bị tạm giữ ngày 16 tháng 8 năm 2022.

2. Về xử lý vật chứng:

Áp dụng điểm c khoản 1 Điều 47 Bộ luật Hình sự; điểm a khoản 2 Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự tịch thu tiêu hủy 0,02g (không phải không hai gam) ma túy Ketamine còn lại sau khi giám định.

Áp dụng điểm a khoản 1 Điều 47 Bộ luật Hình sự; điểm a, c khoản 2 Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự tịch thu tiêu hủy 01 (một) đĩa sứ; 01 (một) vỏ túi nilon; 01 (một) thẻ nhựa;

Áp dụng điểm a khoản 1 Điều 47 Bộ luật Hình sự; điểm a khoản 2 Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự tịch thu sung vào ngân sách Nhà nước 01 (một) tờ tiền mệnh giá 10.000 (mười nghìn) đồng.

Áp dụng điểm a khoản 3 Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự trả lại cho Đỗ Trung H: 01 (một) máy tính xách tay, 01 (một) loa, 01 (một) bàn đánh nhạc, 01 (một) đèn nhấp nháy, 01 (một) điện thoại di động nhãn hiệu Iphone 11 Promax lắp sim thuê bao 0859992388. Trả lại cho Kiều Viết Đ 01 (một) điện thoại di động nhãn hiệu Iphone XS max lắp sim thuê bao 0879110636.

(Các vật chứng trên hiện đang được bảo quản tại Phòng thi hành án Quân chủng Hải quân).

3. Về án phí:

Áp dụng khoản 2 Điều 135 và khoản 2 Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự, bị cáo Đỗ Trung H, bị cáo Kiều Viết Đ mỗi bị cáo phải chịu 200.000 (hai trăm nghìn) đồng án phí hình sự sơ thẩm.

Trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án sơ thẩm (ngày 16 tháng 02 năm 2023), các bị cáo có quyền kháng cáo Bản án này lên Tòa án quân sự Quân chủng Hải quân./.

Nơi nhận:

- TAQSTW;
- TAQS QCHQ;
- VKSQS QCHQ;
- Phòng THAQCHQ;
- VKSQS KV1 QCHQ;
- CQĐTHS KV1QCHQ;
- Cơ quan THAHS QK3;
- Trại Tạm giam QK3;
- 02 bị cáo;
- Lưu hồ sơ vụ án;
- Lưu THAHS;
- ĐM - In Th14b.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

1// Phạm Thị Thanh Thủy